

Số: 188 /BC-UBND

Quảng Trị, ngày 27 tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

**Sơ kết 03 năm (2016-2018) thực hiện phong trào
“Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới”**

Thực hiện Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020, công văn số 1741/HD-BTĐKT ngày 31/7/2018 của Ban Thi đua khen thưởng Trung ương về việc hướng dẫn sơ kết phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VỀ TRIỂN KHAI PHONG TRÀO, CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức phát động phong trào thi đua

Hưởng ứng Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020, đồng thời ban hành Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 về ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016-2020. Trong đó hàng năm UBND các huyện, thị xã lựa chọn 01 địa phương để phát động phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới”, tùy theo tình hình thực tế có thể phát động phong trào theo từng chủ đề cụ thể gắn với các hoạt động thiết thực, hiệu quả. UBND tỉnh đã chỉ đạo việc thực hiện phong trào phải gắn với Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 14/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1588/KH-UBND ngày 23/4/2018 về việc sơ kết phong trào thi đua “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2018, trong đó chỉ đạo UBND các huyện, thị xã tổ chức sơ kết phong trào trước ngày 30/8/2018, các Sở, ban, ngành tổ chức sơ kết trước ngày 15/8/2018, sau đó UBND tỉnh sẽ tổ chức sơ kết.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng và nhà nước

Công tác tuyên truyền, vận động luôn được UBND tỉnh, BCD các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội và chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh chú trọng và được thực hiện thường xuyên, liên tục cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 5969/KH-BCĐ ngày 20/12/2016 về Truyền thông, thông tin tuyên truyền Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016-2020, đồng thời có kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện.

a) Đối với cấp tỉnh:

- Ủy ban MTTQVN tỉnh đã phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh với phong trào “5 không, 3 sạch”, Phong trào “Nông dân Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” của Hội Nông dân; Ngoài ra, các Sở, ban, ngành và đoàn thể đều tổ chức phát động phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” với nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến về xây dựng nông thôn mới đến cán bộ, đảng viên đơn vị và đến tận cơ sở, trong đó chủ yếu là lồng ghép phổ biến các tiêu chí liên quan do đơn vị đảm nhiệm;

- Các cơ quan truyền thông, báo chí Trung ương và địa phương đã tích cực phản ánh những kết quả thực hiện phong trào trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời cổ vũ, nêu gương những địa phương, tập thể, cá nhân có những cách làm hay, những mô hình điển hình như: VTV với chuyên mục “Miền quê đáng sống”, Hội nhà báo tỉnh Quảng Trị với cuộc thi “Báo chí viết về xây dựng nông thôn mới”, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh với chuyên mục “Vui cùng nhà nông”, Báo Quảng Trị, Báo Nông thôn ngày nay, Nông nghiệp Việt Nam với chuyên mục “Nông thôn mới” .v.v....;

- Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) đã biên soạn, cấp phát 2.593 sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới về tận cơ sở; cấp phát 170 đĩa truyền, 4.000 tờ rơi, tờ gấp về chính sách hỗ trợ lãi xuất vốn vay đến tận thôn, bản; biên soạn và cấp phát 200 cuốn kỹ yếu về xây dựng nông thôn mới của tỉnh; tổ chức 37 lớp tập huấn về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ thực hiện Chương trình các cấp với hơn 2.009 lượt người tham gia;

- Sở Thông tin và Truyền thông và truyền thông tin đã tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 16/7/2018 về đầu tư, nâng cấp, đài truyền thanh cơ sở tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2025 làm cơ sở để triển khai công tác tuyên truyền có hiệu quả;

- Trang thông tin điện tử nông thôn mới tỉnh được duy trì, nâng cấp và hoạt động có hiệu quả trong việc cập nhật thông tin về kết quả hoạt động chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh, hệ thống văn bản, dữ liệu, các gương điển hình người tốt, việc tốt.

b) Đối với cấp huyện, xã

Hàng năm, các địa phương đã ban hành kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền để triển khai thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới đến tận cơ sở như: công tác tập huấn, treo khẩu hiệu, pano, phát hành đĩa DVD tuyên truyền, phát động các phong trào: Chinh trang nhà cửa, cải tạo khuôn viên, bảo vệ môi trường sinh thái, tham gia hiến đất, hiến cây để làm đường giao thông, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh v.v...

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRAO THI ĐUA TRONG THỰC HIỆN 19 TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Về ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách

Để triển khai chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 có hiệu quả, ngoài việc thực hiện chương trình theo quy định của Trung ương, tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách đồng bộ như: Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/4/2017 về đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017 -2020, định hướng đến năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết: số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 về xây dựng nông thôn mới đến năm 2020; số 03/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 về việc hỗ trợ phát triển một số cây trồng, con nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025; số 05/2017/NQ-HĐND về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2017-2020. Trong năm 2016, UBND tỉnh đã ban hành 01 Chỉ thị, 19 Quyết định làm hệ thống khung pháp lý và các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020 một cách đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi để các Sở, ban, ngành, địa phương chủ động triển khai thực hiện chương trình có hiệu quả.

Các huyện, thị xã cũng đã ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách riêng của địa phương để triển khai chương trình phù hợp với tình hình thực tế, tất cả các huyện, thị xã đều có Nghị quyết chuyên đề về xây dựng nông thôn mới do Huyện ủy hoặc Hội đồng nhân dân cấp huyện ban hành, một số địa phương có các chính sách hỗ trợ nông thôn mới như: xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, hỗ trợ xây mới và sửa, chữa, nâng cấp nhà văn hóa, chính sách nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp các cây trồng, vật nuôi có thế mạnh ở huyện Cam Lộ; chính sách hỗ trợ phát triển cánh đồng mẫu lớn, trang trại, gia trại ở huyện Triệu Phong, chính sách hỗ trợ cây con chủ lực (5 cây, 3 con); chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay ở huyện Hải Lăng, chính sách khen thưởng công trình phúc lợi cho xã đạt chuẩn ở huyện Vĩnh Linh v.v...

2. Các mô hình hay, cách làm tốt trong phong trào xây dựng nông thôn mới

Trong những năm qua, trên cơ sở phong trào “Quảng Trị xây dựng nông thôn mới” đã xuất hiện nhiều phong trào, mô hình hay, cách làm tốt ở các địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình như:

- Ủy ban MTQTVN tỉnh đã vận động nhân dân đóng góp trên 1.000 ngày công sửa chữa 3.714 km đường giao thông nông thôn, hiến hơn 771.000 m² đất; huy động nguồn lực để hỗ trợ 48 công trình dân sinh như trường học, trạm y tế, đường giao thông nông thôn, trung tâm học tập cộng đồng... với 19,6 tỷ đồng; công tác di dời mộ mã ở khu dân cư tại xã Hải Thượng, Hải Lâm, mô hình thành lập tổ thu gom rác thải ở thôn Đạo Đầu, xã Triệu Trung; xây dựng 256 khu dân cư thực hiện mô hình xóa đói, giảm nghèo và bảo vệ môi trường, 846/1.144 khu dân cư đảm bảo vệ sinh môi trường (tiêu biểu như: KDC Đại An Khê - xã Hải Thượng, thôn Bích La Trung - xã Tân Thành, KDC Tân Phụng - xã Tân Long, KDC Bình Long - xã Gio Bình);

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh với các phong trào: Mỗi cơ sở xây dựng hoặc nhân rộng ít nhất một mô hình cuộc vận động 5 không 3 sạch với các phong trào thiết thực như: “Đoạn đường kiểu mẫu”, “Đường sáng, rác sạch, nhà hạnh phúc”, “Đường hoa yêu thương” tại 87 cơ sở Hội; nhân rộng 7 mô hình tại 57 cơ sở Hội: “Không có người thân vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội”, “Câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật”, “Tuyến đường xanh, sạch, đẹp”, “Hội viên phụ nữ giúp đỡ nhau xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh” “Hạn chế sử dụng túi ni lon”; mỗi huyện, thị xã, thành phố xây dựng điểm “Chi hội 5 không, 3 sạch xây dựng nông thôn mới”.... Hội LHPN tỉnh đã tổ chức ra mắt gian hàng trưng bày, giới thiệu, kết nối sản phẩm các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã của phụ nữ tại tỉnh; Hội LHPN các huyện thị, thành phố tổ chức “Ngày hội trưng bày sản phẩm” “Hội chợ xuân tiếp sức phụ nữ nghèo”, “Hội chợ quê” với hơn 300 mặt hàng do chị em phụ nữ tự sản xuất, chế biến đến từ các đơn vị phường, xã với những sản phẩm đa dạng và phong phú. Triển khai mô hình “Ngân hàng con giống”, huy động cán bộ, hội viên, phụ nữ đóng góp, kêu gọi các nhà hảo tâm, các tổ chức nhân đạo, từ thiện... huy động được 1.137.100.000 đồng;

- Hội Nông dân tỉnh với chương trình “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường” đã triển khai xây dựng 254 mô hình nông dân bảo vệ môi trường tại các chi hội, mô hình nông dân tự quản đường làng, ngõ xóm xanh-sạch-đẹp; Hội tin cậy cho nông dân vay vốn để phát triển kinh tế qua các nguồn vốn như: Quỹ tín dụng hỗ trợ nông dân TW: 8.833 triệu đồng, Nguồn quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh: 2.705 triệu đồng, Ngân hàng Chính sách xã hội: 750 triệu đồng, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT: 1.573 triệu đồng, nguồn qua ngân hàng Liên Việt: 71.253 triệu đồng;

- Đoàn TNCSHCM với cuộc thi “Tuổi trẻ sáng tạo, chung sức xây dựng nông thôn mới” với 175 hội thi, hội diễn, buổi hội thảo, xây dựng 8 chuyên mục thanh niên xây dựng NTM trên đài truyền hình tỉnh, phong trào “Ánh sáng đường quê với 75 km, đăng ký xây dựng 274 “Con đường thanh niên xây dựng nông thôn mới”, duy trì và xây mới 185 tuyến đường “sáng-xanh-sạch-đẹp”; phát động và thực hiện các phong trào “ngày thứ 7 tình nguyện”, “ngày chủ nhật xanh”, “mỗi đoàn viên trồng và chăm sóc một cây xanh”; duy trì 124 đội hình thanh niên xung kích thu gom rác thải trên địa bàn dân cư; hỗ trợ tư vấn việc làm, khởi nghiệp như “thanh niên với nghề nghiệp và việc làm”, “làm giàu với thanh niên”, “vai trò của thanh niên trong phát triển kinh tế”, thành lập và duy trì 35 mô hình “đội thanh niên tình nguyện, đội thanh niên xung kích an ninh” thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, chính trị tại địa phương, các hoạt động phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

- Hội Cựu chiến binh tỉnh với phong trào “3 hiến: hiến kế, hiến công, hiến đất” và “chỉnh trang đường làng, ngõ xóm”, qua 3 năm đã vận động hiến gần 19.000 m² đất, gần 35.000 ngày công và thực hiện hơn 25km đường giao thông nông thôn, các gương điển hình hiến đất như cựu chiến binh Hồ Quế Vườn, xã Pa Nang, huyện Đakrông hiến hơn 10.000 m² đất để xây dựng trạm y tế, cựu chiến binh Lê Hoàn ở Bản Cù Tài 2, xã A Bung, huyện Đakrông hiến hơn 7.500 m² đất để xây dựng 8 phòng học trường cấp 2. Phong trào “Cựu chiến binh giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng” được Hội triển khai hiệu quả với chính sách hỗ trợ tín dụng đã giúp 10.819 hội viên tiếp cận nguồn vốn, dư nợ hơn 376 tỷ đồng;

- Nhiều địa phương đã có những cách làm sáng tạo, thiết thực về phong trào “xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu”, đang từng bước lan tỏa đến khắp các vùng quê trên địa bàn toàn tỉnh, điển hình như: phong trào “ánh sáng đường quê” đã triển khai ở tất cả các xã trên địa bàn tỉnh với gần 1.000km được thực hiện, phong trào “ngày nông thôn mới” ở huyện Hải Lăng trong đó chọn 1 ngày trong tháng huy động cán bộ, công chức và nhân dân toàn huyện thực hiện chỉnh trang nông thôn, mỗi xã chọn 1 đường kiểu mẫu, mỗi thôn chọn 1 đường kiểu mẫu để thực hiện; thực hiện phong trào “thôn nông thôn mới kiểu mẫu” hiện nay huyện Hải Lăng đã có 21/90 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu”. Phong trào “khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu”, thực hiện tiêu chí “vườn mẫu” ở huyện Cam Lộ; Phong trào Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn”, duy trì và phát triển các đoạn đường thanh niên tự quản, “Đoạn đường ông cháu cùng chăm” ở Huyện Vĩnh Linh; Thành lập các câu lạc bộ tình nguyện thu gom rác thải ở đồng ruộng như: Đoàn xã Vĩnh Long, Vĩnh Sơn thuộc huyện Vĩnh Linh; Phong trào “Đường hoa yêu thương” ở các xã Triệu Đông, Vĩnh Thành, Cam Hiếu, Cam Tuyền, Cam Chính, đặc biệt huyện Vĩnh Linh đã triển khai được 15 km ở các xã: Vĩnh Hiền, Vĩnh Lâm, Vĩnh Thủy, Vĩnh Hòa, Vĩnh Tú, Vĩnh Sơn, Vĩnh Tân v.v....;

- Các mô hình, dự án về đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn từng bước được triển khai có hiệu quả theo định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới được Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các địa phương triển khai có hiệu quả như:

+ Chính sách phát triển các cây con chủ lực có lợi thế cạnh tranh của tỉnh theo hướng 6 cây, 2 con (cà phê, hồ tiêu, cao su, cây ăn quả đặc sản và dược liệu, gỗ nguyên liệu, lúa chất lượng cao, con bò và con tôm). Nhiều mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với việc liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp tiêu thụ nông sản cho người dân đã triển khai có hiệu quả, trong đó ưu tiên hỗ trợ các dự án quy mô lớn, có ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ...trên tinh thần nhà nước chỉ hỗ trợ một phần về giống, vật tư ban đầu, kỹ thuật...còn lại phần lớn do người dân tự đầu tư nội lực để thực hiện dự án, hiện nay các địa phương đã và đang triển khai 33 dự án có hiệu quả (trong đó năm 2017 có 13 mô hình, năm 2018 đang triển khai 20 dự án) với tổng kinh phí hơn 26,4 tỷ đồng (trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ là 10,8 tỷ đồng), thu hút 12 HTX, 03 Tổ hợp tác và 759 hộ dân cùng tham gia;

+ Nhiều mô hình liên kết sản xuất với các doanh nghiệp trong và ngoài nước theo chuỗi giá trị, quy mô lớn, bao tiêu sản phẩm cho người dân lần đầu được triển khai mang lại hiệu quả tích cực như mô hình dưa của Công ty cổ phần thực phẩm Đồng Giao (đã trồng mới 150 ha, dự kiến đến năm 2020 phát triển lên 1.000 ha), mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ với Tập đoàn Đại Nam cung cấp phân bón Obi - Ong biển (đã triển khai được 250 ha lúa hữu cơ với tổng sản lượng gần 900 tấn, mỗi hecta canh tác nông dân có lãi 26 – 38 triệu đồng/ha/vụ, cao gần gấp đôi so với sản xuất lúa đại trà); trồng Dưa lưới ứng dụng công nghệ cao tại thôn Cang Gián, xã Trung Giang, huyện Gio Linh của Công ty Sumitomo - Nhật Bản, kết nối với siêu thị Intimex tại Hà Nội để hợp đồng tiêu thụ sản phẩm. Ngoài ra, hiện nay tỉnh đang tăng cường hợp tác, thu hút, kêu gọi nhiều doanh nghiệp đến khảo sát, đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao như: Tập đoàn FLC (đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại Cam Lộ và Triệu Phong), Công ty Sumitomo - Nhật Bản (trồng Dưa lưới, nuôi tôm công nghệ cao và trang trại tổng hợp tại các xã vùng cát huyện Gio Linh); Học viện Nông nghiệp Việt Nam (phát triển trồng trọt, thủy sản, chăn nuôi phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp), Công ty ISE-FOOD của Nhật Bản (Trồng ngô nguyên liệu gắn với nuôi gà đẻ trứng), Tập đoàn Nafoods (Trồng và chế biến Chanh leo xuất khẩu tại Hướng Hóa) v.v...

- Chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về hỗ trợ lãi suất, vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từng bước được tháo gỡ cho người dân nông thôn, giúp người dân tiếp cận nguồn vốn này, đến nay doanh số cho vay là 32.179 triệu đồng với 206 hộ gia đình và 12 trang trại tham gia vay;

- Công tác đổi mới hình thức tổ chức, phát triển kinh tế tập thể của tỉnh đã có những chuyển biến tích cực theo xu hướng mới, tỉnh đã ban hành kế hoạch xây dựng Hợp tác xã kiểu mới, trong đó chọn 10 HTX để triển khai thực hiện, đã hỗ trợ thành lập 7 hợp tác xã nông nghiệp, hỗ trợ đưa 5 cán bộ trẻ, có năng lực về làm việc tại các hợp tác xã;

- Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc khu vực nông thôn được đẩy mạnh, có bước phát triển mới với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, toàn tỉnh đã xây dựng mới 11 loại mô hình với 192 mô hình phòng chống tội phạm theo hướng tự phòng, tự quản, bảo vệ cơ sở, điển hình như các mô hình “hộ - tộc không có người vi phạm pháp luật”, mô hình “Phật giáo huyện Cam Lộ tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc và xây dựng nông thôn mới”, mô hình “Giáo xứ Phước Tuyên chung tay bảo vệ an ninh tổ quốc và xây dựng nông thôn mới”.

3. Phong trào huy động nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới

Tổng nguồn lực huy động cho xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2018 trên địa bàn tỉnh là: 20.905.110 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình là 298.596 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương: 362.380 triệu đồng (Vốn TPCP: 59.000 triệu đồng, vốn đầu tư phát triển: 217.580 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 85.800 triệu đồng), ngân sách tỉnh: 60.000 triệu đồng, ngân sách cấp huyện: 222.039 triệu đồng, ngân sách cấp xã: 75.531 triệu đồng;

- Vốn lồng ghép các chương trình, dự án là: 1.213.492 triệu đồng;

- Huy động doanh nghiệp, HTX là: 317.915 triệu đồng;

- Vốn tín dụng: 17.959.465 triệu đồng;

- Huy động đóng góp của nhân dân: 516.779 triệu đồng;

- Huy động khác: 177.509 triệu đồng (nguồn đóng góp của con em xa quê hương, các tổ chức, ... tài trợ, ủng hộ cho địa phương).

Đặc biệt UBND tỉnh đã chỉ đạo kiểm soát nợ đọng xây dựng cơ bản tốt và yêu cầu các địa phương không được huy động quá sức dân, vì vậy đến nay tỷ lệ nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh thấp (chỉ hơn 7 tỷ đồng) và dự kiến sẽ xử lý dứt điểm trong năm 2018.

Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, nhiều địa phương đã chủ động huy động nội lực từ chính người dân để xây dựng nông thôn mới như: nhân dân xã Vĩnh Kim giai đoạn 2016-2018 đã huy động được 20 tỷ đồng, 3.000 ngày công, vận động hiến hơn 7.000 m² đất, 200 cây cao su, 1.000 cây ăn quả, bóng mát v.v...; nhân dân xã Vĩnh Lâm đóng góp 1,4 tỷ đồng để xây dựng nhà văn hóa, đường giao thông nông thôn v.v... Đã xuất hiện các tấm gương điển hình trong huy động nguồn lực, góp vốn xây dựng nông thôn mới của người dân như:

hộ ông Hồ Ta Dóc ở Vùng Kho, xã Đa Krông: hiến 10.000m² đất để xây dựng trường mầm non và trường tiểu học, đóng góp trên 120 ngày công lao động làm đường bê tông; chị Hồ Thị Hương ở thôn Tà Rút 3, xã Tà Rút hiến 3.000m² đất ở và đất vườn để xây dựng Trường tiểu học; ông Hồ Văn Thu, thôn Ala, xã Ba Nang hiến 2.500 m² đất và hơn 40 cây mít độ tuổi hơn 20 năm để xây dựng cầu Rả Lây; ông Hồ Đức Trung ở thôn Kim Giao, xã Hải Dương hiến 1.000m² đất để mở rộng đường giao thông nội đồng; ông Lê Văn Quỳnh – Giám đốc HTX Lĩnh Hải và ông Cao Duy Lộc - Giám đốc HTX Thủy Ba Hạ, xã Vĩnh Thủy đã trích kinh phí HTX hơn 700 triệu đồng để bê tông hóa gần 1km đường giao thông nông thôn v.v...

4. Kết quả thực hiện 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới

Tổng số tiêu chí đạt bình quân là 14,25 tiêu chí/xã, hiện nay toàn tỉnh không còn xã dưới 5 tiêu chí, trong đó:

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 42/117 xã (chiếm 35,9% số xã);
- Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí là: 19 xã (chiếm 16,2% số xã);
- Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí: 29 xã (chiếm 24,8% số xã);
- Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí: 27 xã, (chiếm 23,1%).

Kết quả thực hiện 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

a) Về quy hoạch: 100% số xã đạt tiêu chí quy hoạch

b) Về hạ tầng kinh tế xã hội

- Số xã đạt tiêu chí về giao thông là 57/117 xã, tăng 14 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí thủy lợi là 101/117 xã, tăng 27 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí điện là 116/117 xã, tăng 02 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí về trường học là 60/117 xã, tăng 07 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt chuẩn tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa là 64/117 xã, tăng 13 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí hạ tầng thương mại là 88/117 xã, giảm 10 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí thông tin và truyền thông là 88/117 xã, giảm 02 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí về nhà ở là 78/117 xã, tăng 08 xã so với năm 2016.

c) Về kinh tế và tổ chức sản xuất

- Số xã đạt chuẩn về tiêu chí thu nhập là 83/117 xã, tăng 01 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt chuẩn về tiêu chí hộ nghèo là 66/117 xã, tăng 24 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí lao động có việc làm là 110/117 xã, tăng 06 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt chuẩn về tiêu chí tổ chức sản xuất là 72/117 xã, giảm 13 xã so với năm 2016.

d) Về văn hóa – xã hội – môi trường

- Số xã đạt tiêu chí về giáo dục là 90/117 xã, tăng 16 xã so với năm 2016;
- Số xã đạt tiêu chí về y tế là 107/117 xã, tăng 01 xã so với năm 2016; Có 112/117 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã, đạt tỷ lệ 95,75%;
- Số xã đạt tiêu chí về văn hóa là 113/117 xã, tăng 02 xã so với năm 2016; Có 117 xã đã tổ chức phát động xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, trong đó có 50/117 xã đã được công nhận đạt chuẩn; có 148.908/164.458 gia đình được công nhận gia đình văn hóa, 1.039/1.073 làng, bản, khu phố đạt danh hiệu văn hóa; có 75/104 trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã đạt chuẩn theo quy định; 598/996 nhà văn hóa, khu thể thao thôn đạt chuẩn theo quy định;
- Số xã đạt tiêu chí về môi trường và an toàn thực phẩm là 60/117 xã tăng 06 xã so với năm 2016:
 - + Tỷ lệ số xã đạt chỉ tiêu về tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường là 70,1%;
 - + Tỷ lệ số xã có cảnh quan, môi trường được đánh giá xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt 83,8%;
 - + Tỷ lệ số xã có chất thải rắn trên địa bản và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định là 68,4%;
 - + Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 91,28%;
 - + Tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn quốc gia đạt 44,3%;
 - + Tỷ lệ hộ gia đình có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh 61,32%.

e) Về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

Toàn tỉnh có 69/117 xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 35/117 xã hoàn thành tốt nhiệm vụ, có 13/117 xã hoàn thành nhiệm vụ; số xã đạt tiêu chí về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật là 89/117 xã không tăng so với năm 2016; số xã đạt tiêu chí về quốc phòng và an ninh là 106/117 xã, tăng 14 xã so với năm 2016.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát về xây dựng nông thôn mới nhằm kiểm tra kết quả thực hiện ở cơ sở, kịp thời xử lý những vấn đề vướng mắc, khó khăn của các địa phương trong xây dựng nông thôn mới, riêng trong năm 2018 UBND tỉnh đã giao các Sở, ban, ngành thực hiện 4 chuyên đề giám sát trọng tâm, trong đó yêu cầu việc kiểm tra, chỉ đạo phải được tiến hành nghiêm túc, bám sát cơ sở; không hình thức, chiếu lệ, gồm:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các cơ chế, chính sách về quản lý, điều hành thực hiện Chương trình (*Sơ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì*);

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh, các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất trong NTM (*Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì*);

- Kiểm tra, giám sát việc duy trì và nâng cao tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu, công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới (*Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì*);

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, huy động sức dân và đánh giá sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới (*Đề nghị Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh chủ trì*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC

1. Kết quả đạt được

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội các cấp xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên đề chỉ đạo triển khai thực hiện. Xây dựng nông thôn mới đã huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội;

- Tạo chuyển biến về nhận thức của cán bộ, người dân đối với Chương trình xây dựng nông thôn mới, phải xác định đây không phải là một dự án, một chương trình đầu tư, hỗ trợ, mà đây là một phong trào, người dân nông thôn chính là chủ thể xây dựng nông thôn mới theo phương thức “dân biết, dân bàn, dân kiểm tra và thụ hưởng”, đến nay phần lớn người dân đã nhận thức được vai trò chủ thể của mình trong xây dựng nông thôn mới và tham gia hưởng ứng mạnh mẽ với sự đồng thuận cao, đây là thành quả nổi bật, là tiền đề quan trọng để tiếp tục triển khai thực hiện chương trình trong thời gian tới;

- Các cấp, các ngành, địa phương đều tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, không ai đứng ngoài cuộc; cấp ủy, chính quyền đóng vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện, động viên tinh thần để người dân phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới; đã thành lập Ban Chỉ đạo các cấp từ tỉnh đến xã, hệ thống giúp việc cho BCD; thành lập ban quản lý cấp xã và ban phát triển các thôn. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 14/11/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, làm cơ sở để mỗi đơn vị, địa phương, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ tham gia xây dựng nông thôn mới một cách tích cực;

- Xây dựng nông thôn mới đã trở thành một phong trào mạnh mẽ, có tính lan tỏa sâu rộng và được người dân đồng tình, hưởng ứng, tích cực tham gia, từ đó hình thành nhiều hình thức phát động khác như các phong trào: “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Chinh trang nông thôn”, “Thắp sáng đường quê” v.v... Vì vậy, diện mạo nông thôn ngày càng khang trang hơn, cơ sở hạ tầng thiết yếu ngày càng được đầu tư theo chuẩn mới, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, công tác an sinh xã hội được chú trọng, chính trị và an ninh quốc phòng được giữ vững;

- Hệ thống chủ trương, cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới tiếp tục được ban hành đồng bộ và kịp thời, có tác dụng thiết thực, thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện chương trình. Ban chỉ đạo, Ban quản lý nông thôn mới các cấp tiếp tục được kiện toàn, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và thực thi chương trình;

- Tiêu chí nông thôn mới của các xã trên địa bàn tỉnh có sự chuyển biến đáng kể, tiệm cận với mức tiêu chí bình quân chung của cả nước, các xã miền núi hiện không còn xã dưới 05 tiêu chí;

- Sản xuất nông nghiệp giữ được mức tăng trưởng, phát triển tương đối toàn diện; năng suất, chất lượng nhiều loại cây trồng, vật nuôi được nâng lên; xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình sản xuất hiệu quả; việc liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân với các doanh nghiệp bước đầu có tiến triển, tạo thuận lợi cho tiêu thụ nông sản và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp;

- Kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế xã hội ở khu vực nông thôn ngày càng được đầu tư cơ bản đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất và đời sống ở vùng nông thôn;

- Kinh tế nông thôn từng bước chuyển dịch theo hướng đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ; các loại hình tổ chức sản xuất kinh doanh ở nông thôn tiếp tục phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng hoạt động; kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội các vùng nông thôn được quan tâm đầu tư, hệ thống chính trị ở nông thôn được củng cố, dân chủ cơ sở được phát huy, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được đảm bảo;

- Công tác kiểm tra giám sát được coi trọng đã kịp thời chấn chỉnh những vi phạm, sai lệch trong quá trình thực hiện Chương trình. Đặc biệt, vai trò của Ban Giám sát cộng đồng trong xây dựng đường giao thông nông thôn ngày càng được phát huy.

2. Hạn chế, tồn tại

- Phong trào xây dựng nông thôn mới trong thời gian gần đây có dấu hiệu chững lại, nhiều địa phương không tăng thêm tiêu chí, chưa phát huy tối đa việc huy động nguồn lực trong nhân dân để xây dựng nông thôn mới. Công tác chỉ đạo thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương chưa quyết liệt, thiếu chủ động, sáng tạo, đổi mới; còn trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp trên mới thực hiện. Một số hoạt động hoặc phong trào còn mang tính hình thức, thiếu tổng kết công tác huy động nguồn lực từ người dân, chưa tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá các phong trào đã phát động để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện chương trình;

- Công tác tuyên truyền, vận động mặc dù được chú trọng nhưng hiện nay vẫn tồn tại một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân chưa nhận thức rõ và đầy đủ về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung chương trình xây dựng nông thôn mới, còn trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của nhà nước, ý thức tự giác chủ động tham gia xây dựng nông thôn mới chưa cao;

- Phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” đã được Mặt trận, các đoàn thể, cơ quan thường trực chương trình, cũng như chính quyền cơ sở phát động và thực hiện sâu rộng, nhưng các Sở, ngành cấp tỉnh chưa thực sự vào cuộc mạnh mẽ, quyết liệt mà chỉ tập trung thực hiện lồng ghép các tiêu chí liên quan do đơn vị phụ trách, chưa có các phong trào sáng tạo, hiệu quả để phát động cán bộ triển khai thực hiện;

- Sau khi công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, một số địa phương còn lúng túng, chưa xác định được nội dung chỉ đạo tiếp theo để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiến đến xây dựng nông thôn mới bền vững, trong khi đó nhiều xã hiện nay các tiêu chí chỉ mới đạt chuẩn ở mức tối thiểu theo quy định, nhiều xã thiếu ổn định, giảm một số tiêu chí sau khi đạt chuẩn; nhiều xã đã đạt chuẩn nhưng thu nhập, đời sống của người dân chưa cao, môi trường, cảnh quan nông thôn chưa nhận được sự hài lòng của người dân. Bên cạnh đó, có một số địa phương đạt chuẩn có dấu hiệu tự thoả mãn với kết quả đạt được, các phong trào xây dựng nông thôn mới có phần chững lại, cảm hứng, công tác huy động nguồn lực, phát huy vai trò chủ thể của người dân chưa đáp ứng được xu hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn trong tình hình mới;

- Các hoạt động nghiên cứu, xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, phát huy sáng kiến trong đề xuất các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ và hiệu quả xây dựng nông thôn mới chưa thực sự mạnh mẽ, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn;

- Tổ chức sản xuất nông nghiệp mặc dù đã có những chuyển biến tích cực, nhưng nhìn chung vẫn còn nhỏ lẻ, hiệu quả chưa cao, chưa theo tiêu chuẩn, quy chuẩn; chưa hình thành nhiều mô hình sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, phụ thuộc nhiều vào giá cả thị trường, việc đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất theo hình thức HTX còn chậm, liên kết sản xuất, tìm kiếm đầu ra, thị trường tiêu thụ nông sản giữa doanh nghiệp và người dân còn hạn chế, dẫn đến thu nhập của người dân nông thôn còn thấp và thiếu ổn định; đời sống của một bộ phận người dân nông thôn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, bãi ngang ven biển;

- Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn nhằm phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị mới chỉ thực hiện trên diện hẹp ở một số sản phẩm và còn nhiều hạn chế, chính sách sách thu hút chưa đủ mạnh, các hình thức xúc tiến đầu tư còn bị động;

- Nguồn lực huy động cho xây dựng nông thôn mới phụ thuộc nhiều vào nguồn ngân sách nhà nước, việc phân bổ nguồn lực còn phân tán, cơ chế lồng ghép chưa rõ ràng; Nguồn vốn duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình sau đầu tư còn hạn chế, nhiều công trình bị xuống cấp và hư hỏng thiếu vốn đầu tư, nâng cấp, sửa chữa;

- Do nguồn vốn ngân sách của tỉnh còn hạn hẹp nên việc đầu tư trực tiếp cho chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, đặc biệt là việc hỗ trợ các xã phấn đấu đạt chuẩn hàng năm và huyện phấn đấu đạt chuẩn;

- Ô nhiễm môi trường nông thôn do nước thải, rác thải vẫn còn khá phổ biến; chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn đang là vấn đề nổi lên được xã hội quan tâm; An ninh trật tự còn tiềm ẩn nhiều bất ổn;

- Kết quả xây dựng nông thôn mới không đồng đều giữa các địa phương, các xã ở khu vực miền núi có số tiêu chí đạt còn thấp (huyện Đakrông chưa có xã đạt chuẩn);

- Năng lực, trình độ một bộ phận cán bộ, nhất là ở cơ sở còn hạn chế nên việc triển khai thực hiện chương trình thiếu quyết liệt và hiệu quả.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Phải thường xuyên quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, các cấp, các ngành và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách của Nhà nước trong thực hiện xây dựng nông thôn mới để phát huy vai trò chủ thể của người dân; Làm cho dân hiểu, dân tin, dân hưởng ứng bằng sự tham gia bàn bạc, hiến kế, đóng góp công sức, tiền của và chủ động thực hiện các nhiệm vụ của mình là yếu tố quyết định sự thành công trong xây dựng nông thôn mới. Ngoài hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức các lớp tập huấn, cần quan tâm đến công tác tuyên truyền miệng, xây dựng các khẩu hiệu thi đua hành động cụ thể, coi trọng chỉ đạo điểm, xây dựng mô hình điểm để rút kinh nghiệm; tổ chức học tập, nhân rộng mô hình tốt cho cán bộ và người dân;

- Thực hiện phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thay đổi về chất trong các phong trào thi đua trên cơ sở bám sát nhiệm vụ chính trị, thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng giai đoạn; Đồng thời, phải chú trọng hướng vào giải quyết các vấn đề cấp bách, khó khăn, phức tạp; Gắn kết chặt chẽ các phong trào thi đua với các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của các địa phương, nhất là các chỉ tiêu về giảm tỷ lệ hộ nghèo, tăng việc làm, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội...;

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phải có sự thống nhất và quyết tâm chính trị cao từ tỉnh đến tận cơ sở; đảm bảo vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và người đứng đầu, cùng với sự gương mẫu, tiên phong, nòng cốt của cán bộ, đảng viên. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành phải sâu sát, cụ thể, thường xuyên tìm tòi, phát hiện những cách làm mới sáng tạo, hiệu quả; rút kinh nghiệm về cách làm, giải pháp khắc phục, tháo gỡ khó khăn trong thực hiện;

- Có cách làm phù hợp với điều kiện của từng địa phương thông qua lựa chọn nội dung, nhiệm vụ ưu tiên, vận dụng sáng tạo cơ chế, chính sách. Cần có phương thức huy động các nguồn lực phù hợp. Lồng ghép sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác; việc huy động, đóng góp của người dân phải được thực hiện trên cơ sở thực sự tự nguyện, bản bạc dân chủ, không vượt quá sức dân;

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tổ chức phong trào nhằm huy động đông đảo các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng;

- Chú trọng công tác xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt ở các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở. Xây dựng hệ thống lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả; bộ máy giúp việc đủ năng lực, chuyên nghiệp, sát thực tế sẽ là yếu tố quan trọng đảm bảo cho công tác chỉ đạo có hiệu quả;

- Phát huy tốt cách làm chủ động, sáng tạo phù hợp với điều kiện và yêu cầu bức thiết của người dân ở từng địa phương; chọn đúng nội dung trọng tâm, giải pháp đột phá cho từng thời kỳ; chú trọng giải pháp huy động nguồn lực tại chỗ, lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án để tập trung hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên để tạo niềm tin, sự phấn khởi của nhân dân trong quá trình thực hiện chương trình;

- Vai trò chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cấp uy và chính quyền các cấp đảm bảo sự vào cuộc thật sự và phát huy được sức mạnh của hệ thống chính trị tham gia xây dựng nông thôn mới. Việc tổ chức thực hiện phải có kế hoạch chi tiết, phân công, phân nhiệm rõ ràng; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; có giải pháp phù hợp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng để kịp thời động viên đối với các địa phương, tổ chức, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo và đóng góp thiết thực cho xây dựng nông thôn mới;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết để rút kinh nghiệm và biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân làm tốt để nêu gương học tập và nhân ra diện rộng.

V. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO GIAI ĐOẠN 2018-2020

1. Mục tiêu phấn đấu

Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 20/4/2017 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017 -2020 đã đưa ra mục tiêu xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 là: có từ 59-65 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm tỷ lệ 50-55%), có ít nhất 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, không còn huyện chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới, không còn xã đồng bằng đạt dưới 16 tiêu chí, không còn xã miền núi đạt dưới 8 tiêu chí.

2. Những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để tiếp tục triển khai phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2018-2020

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trong nhân dân về Chương trình xây dựng nông thôn mới để Chương trình trở thành phong trào thi đua sâu rộng và toàn diện từ cấp tỉnh đến tận thôn/bản, gắn với việc đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào, các cuộc vận động đang triển khai, tạo ra động lực mới cho việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của từng địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh;

- Nâng cao vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công cuộc vận động nhân dân đoàn kết, tích cực tham gia thực hiện chương trình;

- Đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình theo hướng gắn với kết quả đầu ra, gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức, nhất là người đứng đầu; có giải pháp để người dân vào cuộc một cách chủ động, sáng tạo hơn. Tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo và bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo các cấp. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo các chương trình MTQG trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các tiêu chí do ngành mình phụ trách và việc thực hiện Chương trình của các địa phương được phân công theo dõi, chỉ đạo;

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xây dựng nông thôn mới, tập trung huy động mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, huy động tối đa nguồn lực của địa phương; đẩy mạnh huy động vốn đầu tư từ doanh nghiệp; phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng nhằm huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân; tăng cường thu hút nguồn đầu tư, tài trợ của các tổ chức, cá nhân để ưu tiên cho các xã đăng ký đạt chuẩn sớm và các xã khó khăn;

- Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; chuyển đổi sản xuất nông nghiệp phát triển từ chiều rộng sang chiều sâu; đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao vào sản xuất; nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp; Tiếp tục thực hiện chính sách dồn điền đổi thửa, cải tạo đồng ruộng, tích tụ ruộng đất, hình thành các vùng chuyên canh có quy mô tập trung theo thế mạnh từng vùng;

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng chỉ đạo và tổ chức thực hiện cho đội ngũ cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp, nhất là cấp cơ sở;

- Tăng cường chỉ đạo việc duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới, từng bước xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh về Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2020, phát động phong trào xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, tạo không khí thi đua sôi nổi, lan toa mạnh mẽ trong từng hộ gia đình, từng thôn xóm và từng xã; từng bước hình thành nên các “miền quê đáng sống”;

- Chỉ đạo việc xây dựng nông thôn mới phải thực chất, không chạy theo phong trào, chạy theo thành tích, kiên quyết không công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nếu huy động quá sức dân và để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản;

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để phát hiện và chấn chỉnh những hoạt động không đúng hoặc kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các địa phương nhằm đảm bảo hiệu quả, có chất lượng và tuân thủ đúng các quy định quản lý hiện hành. Kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho phong trào xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới”; UBND tỉnh báo cáo đề các Bộ, ngành Trung ương nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện Chương trình giai đoạn 2018-2020.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- VPDP NTM Trung ương;
- VP Tỉnh ủy, VP HĐND tỉnh;
- Các thành viên BCD các chương trình MTQG tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng